

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 358/2021/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Hà**

2. Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lan** – Thư ký
Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Chu Thị Chi** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29.12.2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 301/2021/HSST ngày 14.10.2021 đối với các bị cáo:

1. N; Sinh năm: 1990. Giới tính: Nữ. HKTT và nơi ở: phường Y, quận T, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Con ông: Hoàng Văn P. Con bà: Ma Thị Đ. Danh chỉ bản số 380 ngày 06.7.2021 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. T; Sinh năm: 1991. Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: phường Y, quận T, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Dương T (c). Con bà: Phạm Tuyết L. Danh chỉ bản số 381 ngày 06.7.2021 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. P; Sinh năm: 1990. Giới tính: Nữ. HKTT: phường K, quận T, Hà Nội. Nơi ở: phường Q, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Anh T. Con bà: Lê Thị Thu Q. Danh chỉ bản số 382 ngày 06.7.2021 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Ngày 22/6/2020, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Q; Sinh năm: 1991. Giới tính: Nam. HKTT: phường K, quận T, Hà Nội. Nơi ở: phường Q, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Sỹ M. Con bà: Nguyễn Thị Thu H. Danh chỉ bản số 383 ngày 06.7.2021 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Ngày 11/02/2015 Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. L; Sinh năm: 1986. Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: tổ 6, phường Đ, quận L, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Lại Xuân C. Con bà: Phạm Thị B. Danh chỉ bản số 384 ngày 06.7.2021 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Ngày 06/6/2006 Công an quận Long Biên xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh T (sinh năm: 1991; HKTT và nơi ở: phường Y, quận T, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài L có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội facebook, N quen biết với P. Khoảng giữa tháng 3/2021, N đặt mua thuốc lá điện tử của P. Quá trình mua bán, hai bên đã xảy ra mâu thuẫn về việc P nhận tiền của N nhưng không giao hàng cho N nên P và N đã chửi bới nhau qua tin nhắn và thách thức hẹn gặp nhau để giải quyết. N đã nói sự việc trên cho chồng là T biết, còn P nói chuyện cho chồng là Nguyễn Sĩ Q biết.

Khoảng 13h00 ngày 24/3/2021, N, T và Nguyễn Duy H (SN: 1996, trú tại: phường N, quận T, Hà Nội) vào quán café - trà sữa ở đầu ngõ 156 Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội chờ gặp P để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn trên. Lúc này, Nguyễn Sĩ Q đi bộ từ trong ngõ 156 Hồng Mai ra thì nhìn thấy nhóm của N. Q nghĩ nhóm N đánh P nên Q đã gọi điện thoại cho L và nói: “Nhà em có việc rồi, anh sang đây”. L đồng ý. Q đi vào trong chợ Hồng Mai lấy hai tuýp sắt gắn dao nhọn rồi đứng ở đầu ngõ đợi L đến. Khoảng 15 phút sau, L một mình đi xe máy đến gặp Q thì Q kể lại sự việc cho L nghe và thống nhất cả hai đứng xem sự việc xảy ra như thế nào, nếu P bị đánh thì cả hai sẽ xông vào hỗ trợ.

Đến khoảng 13h45' cùng ngày, P một mình đi bộ từ phố Chùa Quỳnh đến thì N và T đi ra vỉa hè ở đầu ngõ 156 Hồng Mai gặp P. Khi gặp nhau, T hỏi P: “Hôm trước em nhắn tin là cho người đến nhà đánh vợ chồng anh à?” thì P bảo: “Ừ ? Đúng đấy thì sao?”. Lúc này, T dùng tay phải tát một phát vào mặt của P. N đẩy T ra để N và P tự giải quyết. Sau đó, P và N chửi bới nhau, P dùng tay phải tát một phát vào mặt của N rồi cả hai xông vào túm tóc, cào cấu, giằng co, xô đẩy, đánh

nhau và vật nhau ngã ra vỉa hè. P túm tóc và kéo úp mặt N xuống đất. N cầm một chiếc guốc đang đi ở chân phải đập nhiều phát vào lưng của P. Thấy P bị đánh, L điều khiển xe máy chở Q ngồi sau cầm hai tuýp sắt gắn dao nhọn dài khoảng 1,5 m đi đến. Q đưa cho L một tuýp sắt gắn dao nhọn. Q cầm tuýp sắt gắn dao nhọn còn lại xông đến chỗ N và P đang đánh nhau, đập một phát vào lưng của N và dùng chân phải đập một phát vào bụng của N. Thấy vậy, T chạy đến thì bị Q cầm tuýp sắt gắn dao nhọn chém một phát trúng vào vai phải. L khua tuýp sắt gắn dao nhọn về phía T để đe dọa. Hưng thấy T bị đánh thì lấy một chiếc ghế gỗ (dạng ghế gấp) của quán cafe chạy đến. Lúc này, Hưng thấy một nam thanh niên cầm chiếc điều cày chạy đến chỗ T thì Hưng cầm ghế gỗ ném về phía nam thanh niên nhưng không trúng. Hưng tiếp tục nhặt một cục gạch ở vỉa hè rồi ra lấy lại chiếc ghế gỗ. Khi đó, Đỗ Huy H2 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) chạy đến đâm một phát vào đuôi lông mày trái của Hưng rồi bỏ đi. T bị đánh nên bỏ chạy về hướng ngã ba Hồng Mai - Bạch Mai, Hà Nội. L và Q lên xe máy bỏ đi đến khu vực đối diện bệnh viện Thanh Nhân thì Q vứt hai thanh tuýp sắt gắn dao nhọn trên đường rồi cả hai bỏ về. P và N tiếp tục chửi bới, giằng co, túm tóc, đánh nhau thì Hưng và người dân chạy đến can ngăn nên P cũng bỏ đi. T đến Bệnh viện Bạch Mai để cấp cứu vết thương sau đó đến công an trình báo sự việc.

Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 chiếc guốc màu đen, dài khoảng 23cm, mũi guốc vuông, có đế cao khoảng 08 cm, trên guốc có chữ STRKEL của N sử dụng để đánh P.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Bạch Mai ngày 29/4/2021 về thương tích của T như sau:

- Vào viện tỉnh táo, huyết động ổn;
- 01 (một) vết thương phần mềm vùng vai phải dài 04cm, rộng 03cm, sâu khoảng 1,5cm tổn thương bán phần cơ dưới gao, chảy máu;
- X quang chưa phát hiện tổn thương xương khớp.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định số 427 ngày 10 tháng 5 năm 2021 trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích của T.

Tại Bản kết luận giám định số 562/TTPY ngày 25 tháng 5 năm 2021 của T tâm Pháp y - Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của T, kết luận:

1. Sẹo vết thương - vết mổ sau trên vai phải: 03%
 2. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 3% (ba phần trăm).

T đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố vụ án Cố ý gây thương tích và xử lý đối tượng đã đánh gây thương tích cho T theo quy định pháp luật.

Do thương tích nhẹ nên N, Nguyễn Duy H, P có đơn xin chối khám thương, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì về dân sự. Nguyễn Sĩ Q và L không có thương tích gì.

Ngày 25/3/2021, Đảng ủy - UBND - MTTQ phường Bạch Mai có công văn gửi Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng đề nghị Cơ quan CSĐT Công an

quận Hai Bà Trưng tổ chức điều tra, làm rõ những đối tượng có hành vi vi phạm xử lý nghiêm trước pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự tại địaP.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N, T, P, L, Nguyễn Sĩ Q khai nhận hành vi của mình như trên.

Ngoài ra, T còn khai: Nhóm của N có khoảng 4-5 người tham gia đánh nhau với T. Ngoài hai người dùng tuýp sắt gắn dao nhọn thì còn có hai nam thanh niên cầm tuýp sắt dài khoảng 1,2m lao vào đánh N khi N đang đánh nhau vớiP nên T đã dùng chân tay không đánh lại hai nam thanh niên này. Quá trình điều tra không xác định được 02 nam thanh niên cầm tuýp sắt trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Ngày 07/5/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng có công văn số 807/CSĐT-CSHS đề nghị Phòng PA05-CA TP Hà Nội hỗ trợ thu thập clip, hình ảnh vụ án trên báo điện tử Vietnamnet vào thiết bị lưu trữ và làm nét hình ảnh các đối tượng liên quan. Tại công văn phúc đáp số 684/PA05-Đ4 của Phòng an ninh mạng và PCTP sử dụng công nghệ cao - Công an TP Hà Nội ngày 13/5/2021 đã trích xuất sao lưu dữ L ra 01 đĩa CD.

Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Sĩ Q đã bồi thường dân sự cho T. Vì vậy T đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Q và không yêu cầu gì khác về dân sự.

Quá trình điều tra, xác định hành vi của Nguyễn Duy Hchưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/10/2021, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Duy H về hành vi đánh nhau theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

Do quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lại lịch của Đỗ Huy H2nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách vụ án hình Cố ý gây thương tích và Gây rối trật tự công cộng liên quan đến đối tượng Hoàng và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án số 37 ngày 6/10/2021.

Tại bản cáo trạng số 275/CT/VKS-HS ngày 12.10.2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng, bị cáo Q bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo N, L bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo P, T bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng luận tội đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các bị cáo

P, T bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo L được Q gọi đến, Q nói nếu P bị đánh thì sẽ xông vào hỗ trợ P. Tuy không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, bị cáo khai không có mục đích đánh nhau và bị cáo không gây thương tích cho ai nhưng bị cáo biết bị cáo Q chuẩn bị hung khí, bị cáo sử dụng xe máy của mình chở Q đến nơi xảy ra đánh nhau giữ P và N, tại hiện trường vụ án, bị cáo đã sử dụng tuýp sắt gắn dao nhọn do bị cáo Q đưa để khua về phía người bị hại T để đe dọa T, ngăn không cho T đánh bị cáo Q. Hành vi của bị cáo thể hiện bị cáo đã tiếp nhận ý chí của bị cáo Q thông qua việc bị cáo có những hành vi thể hiện sự giúp sức cho bị cáo Q để bị cáo Q thực hiện tội phạm Cố ý gây thương tích cho bị cáo T.

Hành vi của bị cáo L có đủ dấu hiệu cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, căn cứ điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã kết luận đối với bị cáo L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo N với mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Áp dụng: khoản 1 điều 318, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T với mức hình phạt từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng: khoản 1 điều 318, điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo P với mức hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 134, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Q với mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 134, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 319, 321 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo L với mức hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc guốc màu đen, dài khoảng 23cm, mũi guốc vuông, có đế cao khoảng 08cm, trên guốc có chữ “STRKEL”.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo L: Bị cáo Q cầm tuýp sắt, người bị hại T chạy. Các bị cáo Q, L cùng đồng thời tấn công T. Bị cáo Q cầm tuýp sắt chém T, L dùng tuýp sắt gấn dao khua về phía T, cả 2 cùng hành động. Thương tích xảy ra trước hành vi của L khua tuýp sắt. Việc tấn công T chưa kết thúc. Hội đồng xét xử xác định bị cáo L sử dụng hung khí tấn công T, hành vi của bị cáo L giúp sức cho bị cáo Q, là đồng phạm đồng thời cùng lúc Q chém, L giơ dao đe dọa. Việc hỗ trợ của L không gây thương tích cho T. Hành vi của Q và L xảy ra đồng thời, liên kế nhau, cùng hành động một lúc, là đồng phạm dưới dạng giúp sức.

Xét việc Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tại phiên tòa đã kết luận về tội nhẹ hơn đối với bị cáo L là có căn cứ với lý do hành vi của bị cáo L có đủ dấu hiệu cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét vị trí vai trò của L là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Q gây thương tích cho người bị hại T. Do đó, căn cứ Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tại phiên tòa Viện kiểm sát đã kết luận đối với bị cáo L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài L có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h45 ngày 24/3/2021, tại khu vực vỉa hè trước số 156 Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, N và P đã có hành vi chửi bới và đánh nhau bằng chân tay không khi bị đánh. N cầm một chiếc guốc đang đi đánh vào lưng của P; Nguyễn Sĩ Quý dùng tuýp sắt gấn dao nhọn chém gây thương tích cho T gây tổn

hại sức khỏe 3%; L khua tuýp sắt gắn dao nhọn về phía T để đe dọa giúp sức cho Q gây thương tích cho T. T có hành vi tát một phát vào mặt của P dẫn đến việc đánh nhau và dùng chân tay không đánh nhau. Hành vi của Nguyễn Sĩ Q, L đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của T. Hành vi của N, T P gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Hành vi của các bị cáo Q, L đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo N đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo P, T đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo Q, L đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo P, T, N đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng hoạt động bình thường của mọi người dân. Hậu quả nghiêm trọng ở đây là gây náo động làm mất trật tự, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự trị an của khu dân cư, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân. Do vậy việc truy tố và xét xử các bị cáo là cần thiết để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo N chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo T vừa là bị cáo vừa là người bị hại. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo P có 01 tiền sự ngày 22/6/2020 bị cáo bị Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính. Lần này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/3/2021. Theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân Tối Cao, thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính của bị cáo tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng. Bị cáo chưa có tiền án. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước. Bị cáo có con nhỏ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Q có tiền sự đã hết thời hiệu và chưa có tiền án. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường cho

người bị hại, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo L có tiền sự đã hết thời hiệu và chưa có tiền án. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng các bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc guốc màu đen, dài khoảng 23cm, mũi guốc vuông, có đế cao khoảng 08cm, trên guốc có chữ “STRKEL”.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự nên tòa không xét.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Q, L** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

Các bị cáo **N, T, P** phạm tội: “**Gây rối trật tự công cộng**”.

1. Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **N 24 (hai mươi tư)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng: khoản 1 điều 318, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **T 08 (tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Áp dụng: khoản 1 điều 318, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **P 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 134, điểm b, s, i, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Q 12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 134, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: **L 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc guốc màu đen, dài khoảng 23cm, mũi guốc vuông, có đế cao khoảng 08cm, trên guốc có chữ “STRKEL”.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 11/2022 ngày 12.10.2021 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến